

Bản án số: 98/2023/HS-ST  
Ngày: 27/9/2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Đặng Ngọc Thu**.

2. Ông **Phạm Văn Tư**.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Kim Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng N** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất: **Nguyễn Hoàng Đ**, sinh năm 2002 tại Vinh Long; cư trú: Số D, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ; tiền án - tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai: **Võ Thành T** (tên gọi khác: T1), sinh năm 1990 tại Vinh Long; cư trú: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn S, sinh năm 1962 và bà Thạch Thị Q, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ; tiền án - tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo thứ ba: **Huỳnh Lê Tấn P**, sinh năm 2000 tại Vinh Long; cư trú: Ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh V, sinh năm 1962 và bà Lê Kim C1, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ; tiền án - tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo thứ tư: Nguyễn Chí H, sinh năm 2000 tại Vĩnh Long; cư trú: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T2, sinh năm 1978 và bà Lê Thị Thúy K, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ; tiền án - tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/11/2018 bị Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh V xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại: Nguyễn Hữu Đ2**, sinh năm 2003; cư trú: Ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

**Trần Thị Thanh T3**, sinh năm 1975; cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 19 giờ ngày 23/12/2022, Nguyễn Hoàng Đ cùng Võ Thành T, Nguyễn Chí H, Huỳnh Lê Tấn P, Nguyễn Minh L và một số người bạn của Đ đến quán nhậu “vừa tôm 68” trên đường T, khóm F, phường D, thành phố V. Cùng lúc này, trong quán có Nguyễn Hữu Đ2, Nguyễn Quốc Đ3, Trương Quốc S1, Nguyễn Minh T4 cùng ngồi nhậu bàn gần đó.

Khi ngồi nhậu, Đ nhìn thấy Hữu Đ2 đang ngồi nhậu nên Đ kể cho trong bàn nhậu nghe “*trước đây Hữu Đ2 hăm dọa đâm Đan vì ghen với Đ*”. T nghe vậy thì đứng lên kêu Hữu Đ2 đứng dậy nói chuyện về trước đây Hữu Đ2 kè dao đâm họa Đan. Hữu Đ2 trả lời “*chuyện của tao và em mày, mày muốn gì*” rồi cả hai ngồi xuống nhậu tiếp.

Khoảng 20 phút sau nhóm Hữu Đ2 ra về thì T đứng dậy đi theo Hữu Đ2 giữa T và Hữu Đ2 xảy ra cự cãi với nhau. T lấy cây dừa ba khúc trên xe mô tô, T cầm cây dừa ba khúc trên tay phải đánh 01 cái trúng vào tay trái của Hữu Đ2 thì Hữu Đ2 bỏ chạy trong lúc bỏ chạy Hữu Đ2 rút cây dừa ba khúc trong giỏ đang đeo trên người “ngóắc” nhóm của Đ. Thấy vậy Đ chạy tới thì bị Hữu Đ2 dùng cây dừa ba khúc đánh trúng vào tay trái của Đ một cái, Đ bức tức rượt đuổi theo phía sau Hữu Đ2 vừa chạy Đ vừa lấy cây dao bấm bằng kim loại dài 21cm, mũi nhọn sắc bén dài 9cm, rộng 2,5cm trong túi quần bên phải và cầm dao bằng tay phải vừa chạy vừa đâm 02 cái (01 cái trúng vai phải của Đ2, 01 cái trúng lưng của Hữu Đ2) làm Hữu Đ2 vấp té làm rơi cây dừa ba khúc. Thấy Hữu Đ2 té nằm xuống dưới nền gạch gần băng ghế đá, Đ nhặt cây dừa ba khúc của Hữu Đ2 đánh 01 cái vào chân của Hữu Đ2. Lúc này, P chạy đến dùng chân phải đá 01 cái vào mông của Hữu Đ2; T dùng cây dừa ba khúc cầm tay phải chạy đến đánh 01 cái trúng đầu, 01 cái trúng chân Hữu Đ2; H chạy đến sau cùng tay phải cầm gạch ống ném cục gạch ống trúng vào mông của Hữu Đ2, tay trái đập vỡ vỡ chai bia dự định đâm Hữu Đ2 nhưng bị Tâm can ngăn và cả nhóm bỏ đi về. Nguyễn Hữu Đ2 bị thương được đưa vào Bệnh viện Đ4 điều trị. Ngày 04/4/2023 và ngày

26/6/2023 Nguyễn Hữu Đ2 có đơn yêu cầu xử lý hành vi của Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H về tội cố ý gây thương tích.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi dùng dao gây thương tích cho Nguyễn Hữu Đ2; Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H cùng thừa nhận hành vi dùng đủ ba khúc, dùng chân, dùng gạch, chai bia đánh đá Hữu Đạt như nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 27/2023/TgT ngày 16/02/2023 của Trung Tâm pháp y tỉnh V kết luận thương tích của Nguyễn Hữu Đ2: Vết thương vai phải khoảng 6cm, sâu 5cm đứt các cơ vai do vật sắc gây nên, hiện tại sẹo kích thước 7x1cm, tỷ lệ thương tích 5%; vết thương lưng - ngực phải khoảng 2cm, sâu khoảng 10cm không thấu phổi do vật sắc gây nên được điều trị hiện tại sẹo kích thước 4x0,3cm, tỷ lệ thương tích 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

Đối với Nguyễn Minh L, Tô Lâm Nhật V1, Nguyễn Trường T5 không tham gia đánh nhau, khi vụ án xảy ra thì L đi về nhà lấy hung khí khi quay lại hiện trường vụ án thì Đ, T, P, H đã đánh bị hại Hữu Đ2 xong. Do đó, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L, V1, T5.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hữu Đ2 yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền mất thu nhập số tiền 36.650.000 đồng. Bị cáo Đ đã nộp tại Cơ quan điều tra để khắc phục cho bị hại Hữu Đ2 số tiền 20.000.000 đồng, trong đó của bị cáo Đ khắc phục 15.000.000 đồng và của bị cáo T khắc phục 5.000.000 đồng. Do bị hại không nhận số tiền trên nên Cơ quan điều tra chuyển cho Cơ quan Thi hành án dân sự chờ xử lý.

Vật chứng của vụ án trong quá trình điều tra đã thu giữ: 01 dao bấm bằng kim loại dài 21cm, mũi nhọn, lưỡi sắt bén; 02 cây dũa ba khúc bằng kim loại dài 64,2cm, cán nhựa màu đen; 01 con dao tự chế dài 54cm; 01 thanh kim loại dài 69cm, một đầu quấn vải bông màu tím; 01 quần jean màu đen; 01 áo thun màu trắng tay ngắn; 01 đôi dép màu đen; 01 quần ngắn màu đen; 01 áo thun màu đen tay ngắn; 01 đôi dép màu đỏ đen.

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKS.TPVL, ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

#### ***Tại phiên tòa sơ thẩm;***

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Kháng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với các bị cáo: Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H về tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi và vai trò đồng phạm mà bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị:

- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
- + Xử phạt bị cáo Võ Thành T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.
- + Xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Tấn P mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.
- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao bấm bằng kim loại dài 21cm; 02 (hai) cây dũa ba khúc bằng kim loại; 01 (một) con dao tự chế dài 54cm; 01 (một) thanh kim loại dài 69cm; 01 (một) quần jean màu đen; 01 (một) áo thun màu trắng tay ngắn; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 (một) quần ngắn màu đen; 01 (một) áo thun màu đen tay ngắn và 01 (một) đôi dép màu đỏ đen.

Trách nhiệm dân sự: Cáo bị cáo bồi thường cho bị hại 36.650.000 đồng; buộc mỗi bị cáo nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**- Lời trình bày của các bị cáo:** Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng miêu tả. Các bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên; trong phần lời nói sau cùng, các bị cáo đều nhận ra sai trái, bày tỏ thái độ hối hận và hứa sau này không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ đến mức thấp nhất hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Đ và T xác định số tiền 20.000.000 đồng bị cáo Đ nộp khắc phục hậu quả là của bị cáo Đ 15.000.000 đồng và bị cáo T 5.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 36.650.000 đồng trừ số tiền bị cáo Đ và T nộp khắc phục trước nên 04 bị cáo cùng bồi thường số tiền còn lại 16.650.000 đồng.

**- Lời trình bày của bị hại Đ2:** Ngày 23/12/2022 đã bị Đ dùng dao tấn công gây thương tích và các bị cáo còn lại dùng dũa ba khúc, gạch và dùng chân tấn công Đ2 gây thương tích như cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa, bị hại Đ2 yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gồm chi phí điều trị, ăn uống bồi dưỡng, mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng 36.650.000 đồng.

**- Lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Thị Thanh T3:** Ngày 23/12/2022, bị hại Đ2 (con của bà T3) đã bị nhóm bị cáo tấn công gây thương tích như cáo trạng miêu tả. Bà trực tiếp nuôi Đ2 tại Bệnh viện Đ4. Đối với yêu cầu chi phí nuôi bệnh bà đồng ý để Đ2 yêu cầu các bị cáo bồi thường cho Đ2 nhận, bà không yêu cầu gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày của các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai các bị cáo, bị hại, người biết sự việc tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc phạm tội, biên bản xác định địa điểm gây án, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất giữa Nguyễn Hoàng Đ với Nguyễn Hữu Đ2 nên các bị cáo đã thực hiện hành vi cùng nhau tấn công bị hại Đ2 gây thương tích, cụ thể như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 23/12/2022 tại quán nhậu “*vừa tôm 68*” trên đường T, khóm F, phường D, thành phố V. Sau khi nhậu xong Nguyễn Hoàng Đ dùng dao bấm đâm Đ2 01 cái trúng vai phải, 01 cái trúng lưng và tiếp đó Đ dùng cây dũa ba khúc đánh 01 cái trúng chân của Hữu Đ2; T dùng cây dũa ba khúc đánh vào chân và đầu của Đ2. Tiếp theo P từ xa chạy đến dùng chân phải đá 01 cái trúng mông của Đ2; H ném cục gạch ống trúng vào mông của Hữu Đ2, sau đó H đập vỡ chai bia định đâm Đ2 nhưng được T ngăn cản và tất cả giải tán. Đ2 được đưa vào bệnh viện cấp cứu, theo kết quả giám định pháp y số 27/2023/TgT ngày 16/02/2023 của Trung Tâm pháp y tỉnh V kết luận thương tích của Nguyễn Hữu Đ2 như sau: Vết thương vai phải khoảng 6cm, sâu 5cm đứt các cơ vai do vật sắc gây nên, hiện tại sẹo kích thước 7x1cm, tỷ lệ thương tích 5%; vết thương lưng - ngực phải khoảng 2cm, sâu khoảng 10cm không thấu phổi do vật sắc gây nên được điều trị hiện tại sẹo kích thước 4x0,3cm, tỷ lệ thương tích 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H sử dụng hung khí nguy hiểm (*dao, dũa bakhúc, dao bấm, gạch ống và chai thủy tinh*) tấn công bị hại Đ2 như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Trong vụ án này: Các bị cáo đã thực hiện hành vi đồng phạm mang tính giản đơn, nhất thời bộc phát hành vi, không có sự câu kết chặt chẽ và phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo. Xét nhân thân, hậu quả và mức độ vai trò từng bị cáo thực hiện nên mỗi bị cáo chịu mức hình phạt khác nhau được đánh giá cụ thể từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Đ là người khơi nguồn sự việc (*kể lại mâu thuẫn giữa bị cáo và Đ2 cho các bị cáo đang ngồi nhậu nghe*), bị cáo là người trực tiếp sử dụng dao tấn công bị hại gây thương tích tỷ lệ tổn thương 7% thể hiện hành vi côn đồ nên đóng vai trò đầu vụ; các bị cáo T, P và H không có mâu thuẫn trước với bị hại nhưng khi nghe Đ kể lại sự việc thì T là người chủ động gây sự với Đ2 nhưng không xảy ra ẩu đả. Khi bị cáo Đ dùng dao tấn công bị hại thì T, P và H cùng tham gia tấn công Đ2 nên phải chịu trách nhiệm hình sự với hậu quả do Đ gây thương tích cho Đ2 với vai trò đồng phạm giúp sức. Vì vậy khi xem xét quyết định hình phạt xử lý bị cáo Đ mức án cao hơn các bị cáo còn lại.

[4]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, có lỗi; đã trực tiếp tấn công bị hại Đ2 gây thương tích, hành vi trên của các bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an ở địa

phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rất rõ hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật cố tình thực hiện. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; nguyên nhân xảy ra sự việc có phần lỗi của bị hại do Đ2 chủ động khiêu khích các bị cáo thể hiện cụ thể sau khi bị tấn công nhưng không bị thương tích, Đ2 đã bỏ chạy, lẽ ra Đ2 đến công an trình báo mà Đ2 còn đứng lại cầm dũ ba khúc ngoắt nhóm bị cáo nên tiếp đó Đ dùng dao tấn công bị hại gây ra hậu quả như trên. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là căn cứ làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đ và T đã khắc phục hậu quả nộp số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường cho bị cáo Đ2 nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Đ và T.

Xét thấy các bị cáo T, H, P tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, không trực tiếp gây thương tích 7% đối với bị hại, các bị cáo mới phạm tội lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ răn đe các bị cáo.

**[5]. Vật chứng đang tạm giữ:**

Đối với 01 (một) dao bấm bằng kim loại dài 21cm; 02 (hai) cây dũ ba khúc bằng kim loại; 01 con dao tự chế dài 54cm; 01 thanh kim loại dài 69cm và hung khí các bị cáo thực hiện tội phạm (trong đó có 01 dũ ba khúc của bị hại); 01 quần jean màu đen, 01 (một) áo thun màu trắng tay ngắn, 01 (một) đôi dép màu đen, 01 (một) quần ngắn màu đen, 01 (một) áo thun màu đen tay ngắn và 01 (một) đôi dép màu đỏ đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu huỷ bỏ.

**[5]. Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại tổng số tiền 36.650.000 đồng. Do các bị cáo Đ và T do Đ đại diện nộp 20.000.000 đồng tại Cơ quan điều tra để bồi thường cho bị hại nên các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 16.650.000 đồng cho bị hại.

**[8]. Về án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 832.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.**

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Đ** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hoặc bị bắt để chấp hành án.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Võ Thành T** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo – thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án 27/9/2023.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí H** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo – thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án 27/9/2023.

+ Xử phạt bị cáo **Huỳnh Lê Tấn P** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo – thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án 27/9/2023.

Giao bị cáo **Võ Thành T** cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo **Huỳnh Lê Tấn P** và **Nguyễn Chí H** cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*(Đã giải thích toàn văn khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với người bị kết án).*

**2. Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 584, 585, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại, các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H cùng có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Hữu Đ2 số tiền 36.650.000 đồng (*ba mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng*) trừ số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) bị cáo Đ nộp có trong biên lai thu số 0000893 ngày 30/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long nên các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H phải cùng có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 16.650.000 đồng (*mười sáu triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2022 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao bấm bằng kim loại dài 21cm; 02 (hai) cây dũa ba khúc bằng kim loại; 01 (một) con dao tự chế dài 54cm; 01 (một) thanh kim loại dài 69cm; 01 (một) quần jean màu đen; 01 (một) áo thun màu trắng tay ngắn; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 (một) quần ngắn màu đen; 01 (một) áo thun màu đen tay ngắn và 01 (một) đôi dép màu đỏ đen.

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Buộc Nguyễn Hoàng Đ, Võ Thành T, Huỳnh Lê Tấn P và Nguyễn Chí H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 832.500 đồng (tám trăm ba mươi hai ngàn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc T6**